

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 07/2022/HS - ST
Ngày: 01/3/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bé T

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh K

2. Ông Lê Minh T

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc H-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa:* Ông Đào Thanh S-Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2022/HSST-QĐ ngày 14/02/2022 đối với bị cáo Nguyễn Trường E sinh năm 1987.

Nơi cư trú: ấp Đ, xã M, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Tuyết L, sinh năm 1964; anh, chị, em ruột có 07 người (lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1996); vợ là Lý Thị Bé B sinh năm 1983; con: có 02 người (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2021).

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Ngày 12/10/2021 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị bắt quả tang và bị tạm giữ, đến ngày 18/10/2021 khởi tố vụ án, khởi tố bị can, chuyển tạm giam cho đến nay.

- *Bị hại:* Trần Văn T, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 222 ấp P, xã L, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Văn Đ sinh năm 1975 (có đơn xin vắng)

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 12/10/2021, Nguyễn Trường E điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 64E1-509.29 chở Nguyễn Văn Đ sinh năm 1975 cư ngụ ấp T, xã P, huyện

B, tỉnh Vĩnh Long lưu thông trên đường tránh Thành phố V hướng Mỹ Thuận-Tân Hạnh. Khi đến đoạn đường thuộc ấp T, xã H, huyện H thì Trường E phát hiện xe ô tô tải do anh Trần Văn T ngụ tại ấp P, xã L, huyện H, tỉnh Hậu Giang đỗ bên đường để chuyển hàng, Trường E nảy sinh ý định trộm tài sản. Xe của Trường E chạy qua khỏi xe của anh T khoảng 20 mét thì dừng lại, Trường E nói dối Đ là đi vệ sinh, kêu Đ ở lại rồi một mình đi về phía xe của anh T. Trường E đi đến mở cabin xe luồng người vào bên trong lấy trộm 01 điện thoại Vivo A9 và 01 điện thoại Oppo F9 của anh Trần Văn T thì bị anh T phát hiện, bắt giữ.

Theo kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐGTS ngày 15/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H thì 01 điện thoại Vivo A9 và 01 điện thoại Oppo F9 có tổng trị giá 2.900.000đ (Hai triệu chín trăm nghìn đồng).

Qua quá trình điều tra, Nguyễn Trường E đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị trộm đã được thu hồi và trả lại cho bị hại.

Tại cáo trạng số 04/CT-VKSLH ngày 27/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đã truy tố Nguyễn Trường E về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ thực hiện quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường E phạm tội “trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Trường E mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 12/10/2021. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại bị cáo Nguyễn Trường E 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 64E1-509.29 và 01 điện thoại di động hiệu Bontel màu đỏ đen hiện Cơ quan Thi hành án dân sự huyện H đang quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2021).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Trường E phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Trường E thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về lo cho vợ cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trường E đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung Cáo trạng đã nêu: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 12/10/2021, Nguyễn Trường E đã thực hiện hành vi lấy trộm 01 điện thoại Vivo A9 và 01 điện thoại Oppo F9 của anh Trần Văn T tổng trị giá 2.900.000đ (Hai triệu chín trăm nghìn đồng).

[3] Lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan cảnh sát điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Nguyễn Trường E phạm tội “trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm một cách trái pháp luật đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích là để tiêu xài cá nhân. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Vĩnh Long là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có trình độ học vấn thấp, có bác ruột là người có công trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Xét thấy, hiện bị cáo chưa có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại bị cáo Nguyễn Trường E 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 64E1-509.29 và 01 điện thoại di động hiệu Bontel màu đỏ đen hiện Cơ quan Thi hành án dân sự huyện H đang quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2021).

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Trường E nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 và điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trường E phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường E 07 (bảy) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 12/10/2021.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại bị cáo Nguyễn Trường E 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 64E1-509.29 và 01 điện thoại di động hiệu Bontel màu đỏ đen hiện Cơ quan Thi hành án dân sự huyện H đang quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2021).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Trường E nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ;
- Chi cục thi hành án dân sự Long Hồ;
- Công an huyện Long Hồ;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Bé T